

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG SƠN
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2018/HNGĐ - ST

Ngày 31/8/2018

V/v: Ly hôn mâu thuẫn gia đình

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN - HOÀ BÌNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Kim Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Đức Hải

2. Ông: Trần Ánh Hồng

Thư ký phiên toà: Ông Kiều Quang Dự - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lương Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên toà:
Ông Trịnh Bá Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 66/2018/TLST - HNGĐ, ngày 09 tháng 5 năm 2018, về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2018/QĐXXST - HNGĐ, ngày 13 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** Chị Bạch Hồng C, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình

2. ***Bị đơn:*** Anh Nguyễn Phi T, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 16/4/2018 và trong quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Bạch Hồng C trình bày và yêu cầu như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bạch Hồng C và anh Nguyễn Phi T tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 10/4/2013, tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Sau kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc, đến tháng 11 năm 2017 phát sinh mâu thuẫn trầm trọng do anh T thường xuyên rượu chè, cờ bạc,

đánh đập chị C, do mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, căng thẳng, chị C và anh T sống ly thân từ tháng 11/2017, chị thấy hôn nhân không có hạnh phúc, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng không thể khắc phục được, vợ chồng đã sống ly thân, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Nguyễn Phi T.

- Về con chung: Chị C và anh T có 02 con chung Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 01/4/2013 và Nguyễn Hải Y, sinh ngày 15/9/2014 sau ly hôn chị C xin nuôi con Nguyễn Hải Y, anh T nuôi con Nguyễn Hoàng A, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tại Tòa án chị Bạch Hồng C yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Quan hệ hôn nhân: Chị Bạch Hồng C yêu cầu ly hôn anh Nguyễn Phi T.

- Con chung: Chị C và anh T có 02 con chung Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 01/4/2013 và Nguyễn Hải Y, sinh ngày 15/9/2014 sau ly hôn chị C xin nuôi con Nguyễn Hải Y, anh T nuôi con Nguyễn Hoàng A không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tại bản tự khai ngày 08/6/2018 anh Nguyễn Phi T trình bày về quan hệ hôn nhân, mâu thuẫn vợ chồng, về con chung, về tài sản chung như lời trình bày của chị Bạch Hồng C là đúng và có ý kiến như sau:

- Quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Phi T không đồng ý ly hôn chị C, mong muốn xin được về đoàn tụ.

- Con chung: Nếu chị Bạch Hồng C kiên quyết ly hôn, anh xin nuôi con Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 01/4/2013 và Nguyễn Hải Y, sinh ngày 15/9/2014, chưa yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tòa án tiến hành phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải lần một vào ngày 09/7/2018; lần thứ hai vào ngày 19/7/2018 đã tổng đạt trực tiếp cho anh Nguyễn Phi T, anh T vắng mặt không lý do. Ngày 19/7/2018 chị Bạch Hồng C có đơn xin không hòa giải, lý do vợ chồng anh chị đã mâu thuẫn trầm trọng, anh Nguyễn Phi T cố tình vắng mặt, chị đề nghị Tòa án đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa phần tranh luận chị Bạch Hồng C vẫn giữ nguyên ý kiến và yêu cầu trên, chị không có ý kiến, yêu cầu giải quyết thêm vấn đề nào khác.

Tại phiên tòa, anh Nguyễn Phi T đồng ý ly hôn với chị Bạch Hồng C và đề nghị được trực tiếp nuôi 02 con chung. Anh T chưa yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi con, ngoài ra, anh T không có ý kiến, yêu cầu giải quyết thêm vấn đề nào khác.

* Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng việc tuân theo pháp luật Tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên Tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đảm bảo đúng theo quy định của Luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX công nhận chị Bạch Hồng C và anh Nguyễn Phi T thuận tình ly hôn; Về con chung giao cháu Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 01/4/2013 cho anh Nguyễn Phi T trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Hải Y, sinh ngày 15/9/2014 cho chị Bạch Hồng C trực tiếp nuôi dưỡng không ai phải cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung: Không có không, không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về án phí chị Bạch Hồng C phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa:

[1] Căn cứ áp dụng luật Tố tụng: Quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp ly hôn và nuôi con, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn.

[2] Căn cứ áp dụng luật nội dung: Quan hệ hôn nhân có đăng ký kết hôn hợp pháp nên áp dụng Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 để giải quyết vụ án.

[3] Nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bạch Hồng C và anh Nguyễn Phi T tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 10/4/2013, tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, như vậy anh T và chị C là vợ chồng hợp pháp theo quy định tại các Điều 8 và Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2017 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân bất đồng quan điểm sống, anh T hay rượu chè, cờ bạc, lười lao động, thường xuyên đánh đập chị C, do mâu thuẫn trầm trọng anh, chị đã sống ly thân từ tháng 11 năm 2017.

Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị C và anh T đã trầm trọng, mục đích hôn nhân giữa anh T và chị C không đạt được. Tại phiên tòa hôm nay, chị Bạch Hồng C và anh Nguyễn Phi T đã thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình ly hôn của chị C và anh T.

- Về con chung: Chị Bạch Hồng C và anh Nguyễn Phi T có 02 con chung là cháu Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 01/4/2013 và Nguyễn Hải Y, sinh ngày 15/9/2014. Sau ly hôn chị C xin nuôi con Nguyễn Hải Y, anh T nuôi con Nguyễn Hoàng A không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

HĐXX xét thấy chị C và anh T có 02 con chung, hiện tại cháu Nguyễn Hải Y đang sinh sống cùng chị C; cháu Nguyễn Hoàng A đang sinh sống cùng anh T, mặc dù anh T có nguyện vọng nuôi hai con, tuy nhiên để bảo đảm quyền lợi cho các cháu, theo quy định tại Khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình nên Tòa chấp thuận, giao cháu Nguyễn Hải Y cho chị Bạch Hồng C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; giao cháu Nguyễn Hoàng A cho anh Nguyễn Phi T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục, cho đến khi các bên có yêu cầu mới theo quy định tại Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản, công nợ chung: Chị C và anh T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Bạch Hồng C yêu cầu ly hôn, căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 chị Bạch Hồng C phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm: 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn*), chị C được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp: 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn*) theo biên lai thu số 0002442, ngày 09/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Vậy chị Bạch Hồng C đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 51, 53, 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận chị Bạch Hồng C và anh Nguyễn Phi T thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hải Y, sinh ngày 15/9/2014 cho chị Bạch Hồng C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu

Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 01/4/2013 cho anh Nguyễn Phi T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Sau ly hôn, chị C và anh T chưa ai phải cấp dưỡng nuôi con. Chị Bạch Hồng C và anh Nguyễn Phi T có quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con không do mình trực tiếp nuôi dưỡng, không ai được cản trở.

Khi có thay đổi chị Bạch Hồng C và anh Nguyễn Phi T có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

3. Tài sản, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Bạch Hồng C phải chịu án phí Ly hôn sơ thẩm: 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn*), chị C được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp: 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn*) theo biên lai thu số 0002442, ngày 09/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Xác nhận chị Bạch Hồng C đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND H. Lương Sơn;
- Chi cục THADS H. Lương Sơn;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kim Trường